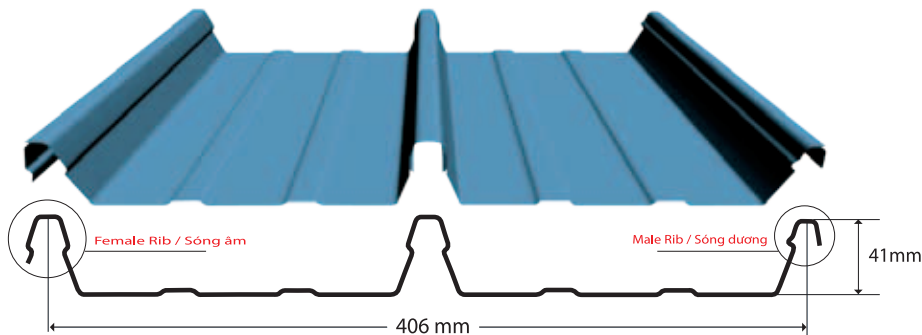




LYSAGHT® KLIP-LOK®



LYSAGHT® KLIP-LOK® 406 rất chắc chắn, bền với chiều dài thay đổi dễ dàng, thích hợp cho việc lợp mái và vách. LYSAGHT® KLIP-LOK® 406 là sự kết hợp thép cường độ cao và thiết kế khóa đai kẹp, giúp cho vít được che giấu bên dưới tôn, sử dụng thích hợp cho mái có độ dốc thấp và sóng vách theo cả hai phương đứng và ngang.

LYSAGHT® KLIP-LOK® 406 có khổ hữu dụng 406mm, chiều cao sóng 41mm. Sản phẩm được cán từ thép ZINCALUME® G550 và thép mạ màu Clean COLORBOND®.

LYSAGHT® KLIP-LOK® 406 profile is a strong, durable, versatile and long length roofing and walling profile. It is designed to have a locked-action rib for positive concealed clip fixing. Its smart fluted pans, locked-action rib design and concealed fastening allow multiple effective usage on applications such as low-pitched roofs, vertical as well as horizontal ribbed walling.

LYSAGHT® KLIP-LOK® 406 profile has an effective cover width of 406mm and a rib height of 41mm. It is roll-formed from genuine High tensile ZINCALUME® G550 steel and is available in a range of a Clean COLORBOND® steel proprietary paint systems and colors.

Thép nền / Base Material	ZINCALUME®, Clean COLORBOND®	
Chiều dày thép nền / Base Metal thickness (BMT)	Standard	: 0.40mm; 0.48mm; 0.60mm
	None Standard	: 0.42mm
Chiều dày sau mạ / Total coating thickness (TCT)	Standard	: 0.45mm; 0.53mm; 0.65mm
	None Standard	: 0.47mm
Chiều rộng hữu dụng / Cover width	406 mm	
Chiều cao sóng tôn / Rib Height	41 mm	
Chiều dài / Length	Chiều dài phụ thuộc yêu cầu của khách hàng Lengths depend on customer's requirement	
Dung sai / Tolerance	Chiều dài / Length	+0mm, -15mm
	Chiều rộng hữu dụng / Cover width	+4mm, -4mm
Trọng lượng lớp mạ / Coating mass	150g/m²	
Giới hạn chảy / Yield strength	550 Mpa	
Thép ZINCALUME® đáp ứng tiêu chuẩn Úc ZINCALUME® steel meets Australian standard	AS1397-G550 – AZ150	

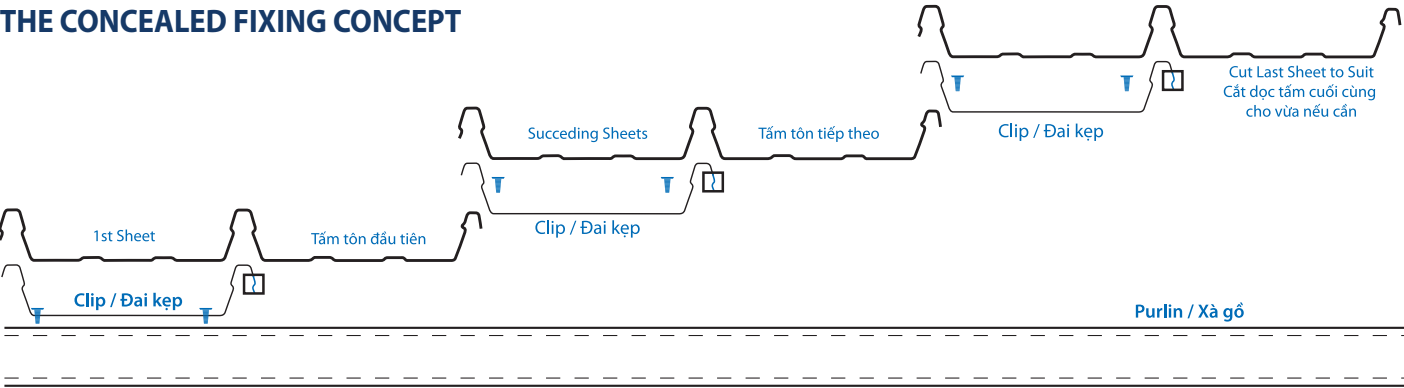
► **Ghi chú:** Về ứng dụng tấm lợp KLIP-LOK® cho mái. Trong trường hợp sử dụng tấm lợp KLIP-LOK® dùng cho vách nên sử dụng loại có độ dày 0.53 mm (TCT) trở lên hoặc gặp tư vấn NS BlueScope Lysaght gần nhất.

► **Note:** KLIP-LOK® is applied for any roof. KLIP-LOK® applied for wall cladding is recommended to use the total coating thickness at 0.53mm (TCT) up ward. Or contact the nearest NS BlueScope Lysaght for advice.

KHOẢNG CÁCH ĐÒN TAY TỐI ĐA VÙNG KHÔNG CÓ GIÓ XOÁY*
Maximum Recommended Support Spacing for Non Cyclonic Areas*

LOẠI NHỊP / TYPE OF SPAN	CHIỀU DÀY SAU MẠ (mm) / TOTAL COATING THICKNESS (mm)		
	0.65mm	0.53mm	0.47mm
Mái / Roofs	mm	mm	mm
Nhịp đơn / Single span	2300	1800	1500
Nhịp cuối / End span	2700	2400	1700
Nhịp giữa / Internal span	3600	3000	2100
Nhịp hẫng / Overhang(**)	300	200	200
Vách / Walls			0.47mm (0.42mm BMT)
Nhịp đơn / Single span	2700	2400	1800
Nhịp cuối / End span	3000	2400	1700
Nhịp giữa / Internal span	3000	2400	1800
Nhịp hẫng / Overhang(**)	600	400	300

THE CONCEALED FIXING CONCEPT



HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT / Installation

Lắp hàng đai kẹp đầu tiên
Fix the first row of clips

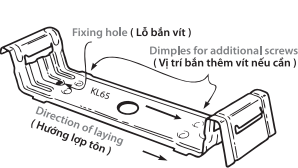


Figure 1 : KL65 fixing clip
Hình 1 : Đai kẹp KL65

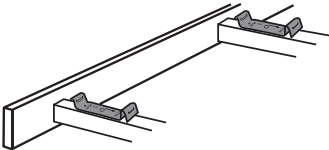


Figure 2 : Fix the first row of clips (KL65 clips shown)
Hình 2 : Lắp hàng đai kẹp đầu tiên

Lắp tấm tôn đầu tiên
Place the first sheet

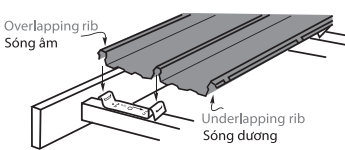


Figure 3 : Placing the first sheet
Hình 3 : Lắp tấm tôn đầu tiên

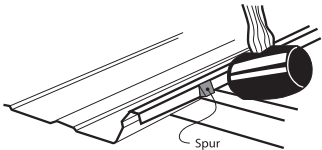


Figure 4 : Flatten spurs in way of clips
Hình 4 : Đập phẳng phần gờ của tấm tôn nếu trùng vào đai kẹp

Lắp hàng đai kẹp và tấm tôn tiếp theo
Fix the next (& subsequent) clips & sheets

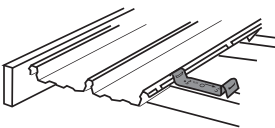


Figure 5 : Clip engaged over rib of installed sheet
Hình 5 : Lắp đai kẹp cho tấm tôn tiếp theo
Đai kẹp ngàm lên trên tấm tôn vừa lắp

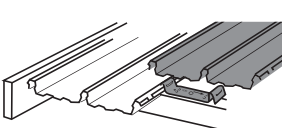


Figure 6 : Placing next sheet (s)
Hình 6 : Lắp tấm tôn tiếp theo

Lắp tấm tôn cuối cùng
Place the last sheet

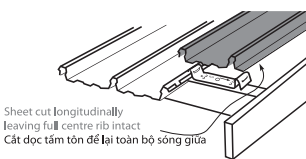


Figure 7 : Placing last sheet where half a sheet will fit
Hình 7 : Lắp tấm cuối cùng trường hợp khe hở lớn hơn 1/2 tấm tôn

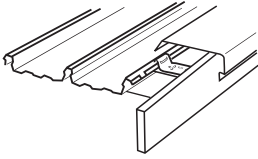


Figure 8 : Placing last sheet where half a sheet won't fit
Hình 8 : Lắp tấm cuối cùng trường hợp khe hở lớn hơn 1/2 tấm tôn

CÔNG TY TNHH NS BLUESCOPE LYSAGHT VIỆT NAM

TP. HỒ CHÍ MINH Tầng 9, Tòa Nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

HÀ NỘI Tầng 12, Tòa Nhà TungShing, 02 Ngõ Quyền, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

CẦN THƠ Tầng 7, Tòa Nhà Sacombank, 95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

ĐÀ NẴNG Tầng 5, Tòa Nhà Indochina Riverside, 74 Bạch Đằng, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

Tel : 08. 3 821 0121 Fax : 08. 3 821 0120

Tel : 04. 3 935 0976 Fax : 04. 3 935 0974

Tel : 0710. 383 9461 Fax : 0710. 383 9497

Tel : 0511. 358 4112 Fax : 0511. 358 4116

